

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày: 14/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ

2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Ma Ngọc Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 135/2019/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST- HS ngày 02/01/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Quách Thị H; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 06/3/1996 tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Quản lý cơ sở massage T; Trình độ văn hóa: 09/12; Họ và tên cha: Quách Văn Đ, sinh năm 1968, hiện đang làm ruộng tại Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Họ và tên mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1973, hiện đang làm ruộng tại Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Chồng: Chưa có; Con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 08/9/2019 đến nay; Có mặt.

2. Họ và tên: Lý Chấn T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 18/4/1995 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên cơ sở massage T; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên cha: Lý Văn N, đã chết; Họ và tên mẹ: Hoàng Mùi C, sinh năm 1965, hiện đang làm ruộng tại Xóm C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em

ruột: Gia đình có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Vợ: Chưa có; Con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 08/9/2019 đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bùi Đức N - sinh năm 1959

Trú tại: Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ngô Duy N - sinh năm 1996.

Trú tại: Tổ M, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt.

2. Vũ H - sinh năm 1990

Trú tại: Tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

3. Nguyễn Văn C - sinh năm 1996

Trú tại: Tổ B, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

4. Nông Khánh D - sinh năm 1994

Trú tại: Tổ N, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt.

5. Tô Cẩm L - sinh năm 1977

Trú tại: V, huyện C, tỉnh An Giang;
Vắng mặt.

6. Hoàng Thị L - sinh năm 1986

Trú tại: T, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
Vắng mặt.

7. Nông Thị N - sinh năm 1999

Trú tại: Xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu tìm gái bán dâm để quan hệ tình dục thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08 tháng 9 năm 2019, Nguyễn Văn C (sinh năm 1996, trú tại L, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa); Ngô Duy N (sinh năm 1996, trú tại tổ C, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng); Nông Khánh D (sinh năm 1994, trú tại tổ N, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) và Vũ H (sinh năm 1990, trú tại Tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đã cùng nhau đi đến cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T tại Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng do Bùi Đức N (sinh năm 1959, trú tại Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) làm chủ để tìm gái bán dâm. Tại đây, N nói với nhân viên

lễ tân tên là Lý Chấn T (sinh năm 1995, trú tại Xóm C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng) rằng “*không muốn đi massage nữa mà muốn đi luôn*” ý nói muốn đi vào các phòng nghỉ để thực hiện việc mua bán dâm nhưng T nói “*không biết*” nên cả nhóm quay ra chỗ quản lý cơ sở T là Quách Thị H (sinh năm 1996, trú tại Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) và N tiếp tục đặt vấn đề yêu cầu H gọi cho ba nữ nhân viên để đi mua bán dâm. H đồng ý và bảo T đi vào phòng nghỉ nhân viên để gọi nhân viên ra nói chuyện với khách. Tình hiểu ý của H nên đã đi vào gọi ba nhân viên tên là H, N, N (T không biết được tên thật của các nhân viên) rồi tiếp tục quay vào để pha nước tắm cho khách. Do lâu không thấy nhân viên đi ra nên H đã tự mình đi vào khu vực phòng nghỉ của nhân viên gọi các nhân viên có tên là Nông Thị N (sinh năm 1999, trú tại Xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng); Tô Thị Cẩm L (sinh năm 1977, trú tại Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang) và Hoàng Thị L (sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) ra để gặp khách.

Khi nhân viên đi ra, N và L cùng thống nhất thỏa thuận tiền mua, bán dâm là 900.000đ (chín trăm nghìn đồng)/người/lượt và N đã đưa cho L tổng cộng số tiền là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Thỏa thuận xong, N, D, C đi đến quầy lễ tân gặp H để lấy chìa khóa phòng nghỉ, rồi C cùng N đi vào phòng nghỉ số 103, N cùng L đi vào phòng nghỉ số 10T, D cùng L đi vào phòng nghỉ số 10N để thực hiện việc mua, bán dâm. H không đi mua dâm mà ngồi ở ngoài đợi các bạn của mình. Trong khi C, N, N, L, D, L đang thực hiện việc mua bán dâm thì cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành kiểm tra cơ sở T và phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng thu giữ trên giường tại phòng nghỉ số 10N và số tiền 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) tại phòng nghỉ số 10T.

Mở rộng điều tra, hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T tại Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng và thu giữ các đồ vật, tài liệu sau: 01 (một) quyển sổ ghi chép màu đỏ thu giữ trên bàn lễ tân, được đánh số thứ tự 01 gồm 108 trang đã được H ký xác nhận; 01 (một) quyển sổ màu hồng cam có chữ “*sổ giáo án*” thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của Quách Thị H tại tầng hai, được đánh số thứ tự 02 gồm 10 trang đã được H ký xác nhận; 01 (một) quyển sổ bìa màu xanh có chữ “*sổ theo dõi nhà hàng*” thu giữ trên bàn trong phòng ngủ tầng hai của H được đánh số thứ tự 03 gồm 29 trang đã được H ký xác nhận; 01 (một) tờ giấy A4 mặt trước được dán băng dính trắng có nội dung ghi là nội quy nhân viên tiếp khách, được thu giữ tại phòng nghỉ nhân viên cạnh quầy lễ tân được đánh số thứ tự 04; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 381144006317 và 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 381144006317 mang tên Quách Thị H; 17 (mười bảy) chiếc bao cao su nhãn hiệu SURE; 01 (một) chiếc bao cao su nhãn hiệu XMENS; 04 (bốn) chiếc bao cao su nhãn hiệu KRABI; 10 (mười) chiếc bao cao su nhãn hiệu XBOY; 09 (chín) chiếc bao cao su nhãn hiệu LIKE; 05 (năm) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROMAX; 09 (chín) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROYAL-MEN; 07 (bảy) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROMANTIC-ROSE; 01 (một) chiếc bao cao su nhãn hiệu

EROS. Tất cả sổ bao cao su trên đều chưa qua sử dụng được thu giữ tại phòng nghỉ nhân viên cạnh quầy lễ tân.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Quách Thị H và Lý Chấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Đồng thời, H thừa nhận việc môi giới cho Nông Thị N, Tô Thị Cẩm L, Hoàng Thị L đi bán dâm cho khách là nhằm mục đích thu lợi bất chính từ hoạt động cho thuê phòng nghỉ của cơ sở. Còn việc T dẫn dắt, môi giới mại dâm là theo yêu cầu của H. Ngoài ra, H thừa nhận vào khoảng thời gian đầu tháng 9 năm 2019 H còn được dẫn dắt, môi giới cho Nông Thị N đi bán dâm cho khách một lần và T cũng thừa nhận vào ngày 07 tháng 9 năm 2019 T còn tự mình dẫn dắt, môi giới cho Tô Thị Cẩm L đi bán dâm cho khách một lần.

Đối với các đồ vật, tài sản tạm giữ gồm: 01 (một) quyển sổ ghi chép màu đỏ thu giữ trên bàn lễ tân, được đánh số thứ tự 01 gồm 108 trang đã được H ký xác nhận; 01 (một) quyển sổ màu hồng cam có chữ "*sổ giáo án*" thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của Quách Thị H tại tầng hai, được đánh số thứ tự 02 gồm 10 trang đã được H ký xác nhận; 01 (một) quyển sổ bìa màu xanh có chữ "*sổ theo dõi nhà hàng*" thu giữ trên bàn trong phòng ngủ tầng hai của H được đánh số thứ tự 03 gồm 29 trang đã được H ký xác nhận; 01 (một) tờ giấy A4 mặt trước được dán băng dính trắng có nội dung ghi là nội quy nhân viên tiếp khách, được thu giữ tại phòng nghỉ nhân viên cạnh quầy lễ tân được đánh số thứ tự 04. Trong quá trình điều tra xác định được các đồ vật, tài sản trên không liên quan đến hành vi môi giới bán dâm của Quách Thị H và Lý Chấn T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành trả lại cho chủ cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T là ông Bùi Đức N để tiếp tục quản lý và sử dụng.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã lập hồ sơ đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố các bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T về tội: "Môi giới mại dâm" theo Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSTP ngày 23/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T về tội: "Môi giới mại dâm" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa các bị cáo cho rằng Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, các bị cáo không thay đổi lời khai và không khai thêm nội dung gì khác.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được trả lại các tài sản bị tạm giữ và không có yêu cầu gì khác.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T. Đề nghị áp dụng: Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; Điều 17, điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T. Đề nghị xử phạt bị cáo Quách Thị H mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư)

tháng tù; Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Chấn T mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù; Về vật chứng vụ án xử lý theo quy định của pháp luật;

Trong phần tranh luận: Các bị cáo không có gì cần tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Phần nói lời sau cùng: Các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Ngày 08/9/2019 bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt để Nông Thị N, Tô Thị Cẩm L, Hoàng Thị L bán dâm cho các khách mua dâm là Nguyễn Văn C, Ngô Duy N, Nông Khánh D tại các phòng nghỉ của cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T thuộc Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng với mục đích để thu lợi bất chính từ hoạt động cho thuê phòng nghỉ. Ngoài ra, H thừa nhận vào khoảng thời gian đầu tháng 9 năm 2019 H còn được dẫn dắt, môi giới cho Nông Thị N đi bán dâm cho khách một lần và T cũng thừa nhận vào ngày 07 tháng 9 năm 2019 T còn tự mình dẫn dắt, môi giới cho Tô Thị Cẩm L đi bán dâm cho khách một lần.

Như vậy có thể thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của pháp luật về quản lý hoạt động mại dâm.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Trong vụ án này bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T đều nhận thức được việc thực hiện hành vi môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật và bị pháp luật trừng trị nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Về mặt khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục của người dân Việt Nam được pháp luật bảo vệ.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T đều đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức,

năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội do mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt quả tang hành vi mua bán dâm, lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 như sau:

" 1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ sáu tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a)...

d) Phạm tội 02 lần trở lên;

đ) Đối với 02 người trở lên

e)... "

Bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, bị cáo ý thức được việc thực hiện hành vi môi giới mại dâm sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Bị cáo Quách Thị H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo có trình độ học vấn lớp 09/12, am hiểu pháp luật, nhận thức được hành vi môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật. Việc bị cáo môi giới mại dâm không nhằm mục đích thu lợi trực tiếp từ người mua bán dâm mà nhằm mục đích thu lợi từ việc khách đến thuê phòng do mình được giao quyền quản lý. Trong vụ án này bị cáo H và Lý Chấn T thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm gián đơn. Tuy nhiên, xét về vai trò và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo H là nguy hiểm hơn bị cáo T vì các lý do sau: Bị cáo là người được giao việc quản lý hoạt động của cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T thuộc Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Mọi hoạt động đều do H quản lý; Mặc dù không thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm nhưng việc cho phép thuê phòng để hoạt

động mua bán mại dâm đều phải được sự cho phép của H thì khách mua dâm và bán dâm mới được lấy phòng để thực hiện việc mua bán dâm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; ngoài ra bị cáo còn tự mình nhận tội và khai ra hành vi môi giới mại dâm trước đó mà chưa bị phát hiện. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Bị cáo Lý Chấn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo có trình độ học vấn lớp 12/12, am hiểu pháp luật, nhận thức được hành vi môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật. Việc bị cáo môi giới mại dâm là do bị cáo làm việc cho cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T thuộc Tổ M, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng với công việc là lễ tân. Do đó, việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là thực hiện theo sự chỉ đạo của bị cáo H là người quản lý nhà hàng, vai trò của bị cáo trong vụ án này là vai trò đồng phạm giúp sức. Vì vậy, xét về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo đã gây ra là ít nghiêm trọng hơn bị cáo H.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; Ngoài ra bị cáo còn tự mình nhận tội và khai ra hành vi môi giới mại dâm trước đó mà chưa bị phát hiện. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; Điều 17; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015; tuyên bố các bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T phạm tội "Môi giới mại dâm"; xử phạt bị cáo Quách Thị H với mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù; xử phạt bị cáo Lý Chấn T với mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật;

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo thực hiện nên cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng chuyển theo vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng sau vì không có giá trị sử dụng:
- 01 (một) chiếc bao cao su đã qua sử dụng;
- 17 (mười bảy) chiếc bao cao su nhãn hiệu SURE;
- 01 (một) chiếc bao cao su nhãn hiệu XMENS;
- 04 (bốn) chiếc bao cao su nhãn hiệu KRABI;
- 10 (mười) chiếc bao cao su nhãn hiệu XBOY;
- 09 (chín) chiếc bao cao su nhãn hiệu LIKE;

- 05 (năm) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROMAX;
- 09 (chín) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROYAL-MEN;
- 07 (bảy) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROMANTIC-ROSE;
- 01 (một) chiếc bao cao su nhãn hiệu EROS.

Tất cả số bao cao su trên đều chưa qua sử dụng được thu giữ tại phòng nghỉ nhân viên cạnh quầy lễ tân.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền sau vì liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn). Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong, không có dấu niêm phong (Kèm Kết luận giám định tiền VND số: 77/KL-CAB ngày 05/02/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng);

- Hoàn trả cho bị cáo Quách Thị H số vật chứng sau vì không liên quan đến hành vi phạm tội:

- 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 381144006317 mang tên Quách Thị H;
- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 381144006317 mang tên Quách Thị H;

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Đức N là chủ cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T. Quá trình điều tra xác định được N đã giao cho bạn gái là Quách Thị H để quản lý và tự hạch toán kinh doanh đối với cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T. Đồng thời không biết được việc H để xảy ra hoạt động mại dâm và môi giới mại dâm tại cơ sở của mình. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Đức N về hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua, bán dâm tại cơ sở kinh doanh do mình quản lý quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

Đối với Nông Thị N, Tô Thị Cẩm L, Hoàng Thị L là gái bán dâm, có hành vi bán dâm cho Nguyễn Văn C, Ngô Duy N, Nông Khánh D tại cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T. Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)/ người theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

Đối với Nguyễn Văn C, Ngô Duy N, Nông Khánh D có hành vi mua dâm Nông Thị N, Tô Thị Cẩm L, Hoàng Thị L tại cơ sở massage, karaoke, nhà nghỉ T. Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua dâm bằng hình thức phạt tiền, mức phạt

750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng)/người theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.

Việc xử lý hành chính của cơ quan điều tra đối với các đối tượng trên là đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; Điều 17, điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Quách Thị H;

Xử phạt bị cáo Quách Thị H 20 (hai mươi) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 08/9/2019 sau đó chuyển tạm giam.

- Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; Điều 17, điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Lý Chấn T;

Xử phạt bị cáo Lý Chấn T 12 (mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 08/9/2019 sau đó chuyển tạm giam.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng sau vì không có giá trị sử dụng:

- 01 (một) chiếc bao cao su đã qua sử dụng;
- 17 (mười bảy) chiếc bao cao su nhãn hiệu SURE;
- 01 (một) chiếc bao cao su nhãn hiệu XMENS;
- 04 (bốn) chiếc bao cao su nhãn hiệu KRABI;
- 10 (mười) chiếc bao cao su nhãn hiệu XBOY;
- 09 (chín) chiếc bao cao su nhãn hiệu LIKE;
- 05 (năm) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROMAX;
- 09 (chín) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROYAL-MEN;
- 07 (bảy) chiếc bao cao su nhãn hiệu ROMANTIC-ROSE;
- 01 (một) chiếc bao cao su nhãn hiệu EROS.

Tất cả số bao cao su trên đều chưa qua sử dụng được thu giữ tại phòng nghỉ nhân viên cạnh quầy lễ tân.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền sau vì liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn). Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong, không có dấu niêm phong (Kèm Kết luận giám định tiền VND số: 77/KL-CAB ngày 05/02/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng);

- Hoàn trả cho bị cáo Quách Thị H số vật chứng sau vì không liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 381144006317 mang tên Quách Thị H;

+ 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 381144006317 mang tên Quách Thị H;

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 34 ngày 23/12/2019.

- Truy thu đối với bị cáo T và H mỗi bị cáo 150.000 để sung công quỹ nhà nước.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Xử buộc bị cáo Quách Thị H và Lý Chấn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[4] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi của mình trong thời 15 ngày.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc Hùng